

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2026/HS-ST

Ngày: 28 - 01 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Công Thắng.

2. Ông Trần Mạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thu Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Lào Cai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 11/2026/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Lý Thị N (tên gọi khác: Không) sinh ngày 01/01/1985, tại tỉnh Lào Cai; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn E, xã M, tỉnh Lào Cai; số định danh cá nhân/CCCD: 015185003255; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý A C, sinh năm 1959 và bà Giàng Thị G, sinh năm 1965; Chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/3/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái (cũ) tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù tại Bản án số 08/2018/HS-ST về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 đến ngày 14/01/2020 chấp hành xong (đã được xóa án tích); bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 30/9/2025, tạm giam ngày 09/10/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh L. *Có mặt.*

- Người bào chữa cho bị cáo Lý Thị N: Ông Nông Đức T - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L. *Có mặt.*

- Người phiên dịch: Ông Lý A V, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn A, xã M, tỉnh Lào Cai. *Có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút, ngày 29/9/2025, tại thôn D, xã M, tỉnh Lào Cai Tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh L cùng Công an xã M, tỉnh Lào Cai đang làm nhiệm vụ đã phát hiện, bắt quả tang Lý Thị N về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của N 02 gói nilon màu xanh được hàn kín một đầu, bên trong đều chứa chất bột nén màu trắng; 50.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme Note 60, màn hình cảm ứng màu xanh đen (cũ đã qua sử dụng). Lý Thị N khai nhận chất bột nén màu trắng Công an đã thu giữ là Heroine của bản thân cất giấu nhằm mục đích sử dụng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Lý Thị N ngày 29/9/2025, kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Kết quả điều tra chứng minh được: Khoảng 11 giờ ngày 29/9/2025, N đi nhờ xe của một người không quen biết từ xã M đến khu vực thôn N, xã P, tỉnh Lào Cai mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, N gặp một người phụ nữ không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Khi nói chuyện với người phụ nữ này, người này biết nơi để mua ma túy nên N đã nhờ người này đi mua ma túy hộ đồng thời đưa cho người này 150.000 đồng. Người này cầm tiền và đi đâu N không biết, khoảng 30 phút sau người này quay lại đưa cho N 02 gói ma túy. Sau khi mua được ma túy N đi bộ về nhà về đến thôn D, xã M, tỉnh Lào Cai thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ. Ngoài ra ngày 28/9/2025 Lý Thị N đã mua 01 gói Heroine với giá 20.000 đồng của một người nam giới không quen biết tại đường liên thôn thuộc thôn E, xã M, tỉnh Lào Cai và đã sử dụng hết bằng hình thức hít.

Tại Kết luận giám định số 638/KL-KTHS ngày 06/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Chất bột nén màu trắng trong 02 gói nilon màu xanh thu giữ khi bắt quả tang Lý Thị N ngày 29/9/2025 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 0,21 gam.

Tại Kết luận giám định số 642/KL-KTHS ngày 07/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng gửi giám định là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số 62/CT-VKS-KV4 ngày 08/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai truy tố bị cáo Lý Thị N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội và giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ Luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Thị N 03 năm 06 tháng tù đến 03 năm 09 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, tài sản trong vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong do Phòng K Công an tỉnh L phát hành, bên

trong có 0,11 gam Heroine còn lại sau khi lấy mẫu giám định; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong + 02 mảnh nilon màu xanh; trả lại bị cáo N số tiền 50.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme Note 60 đã qua sử dụng. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định pháp luật. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định tại Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất và không tranh luận gì với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Thị N cơ bản nhất trí với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo. Về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lý Thị N 03 năm 03 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo N không có ý kiến và không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà bị cáo Lý Thị N thừa nhận là đối tượng nghiện ma túy, do đó sáng ngày 29/9/2025 bị cáo đi lên khu vực thôn N, xã P, tỉnh Lào Cai tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, bị cáo N đã nhờ một người nữ giới không rõ tên, tuổi, địa chỉ mua hộ 150.000 đồng, sau khoảng 30 phút người này quay lại đưa cho N 02 gói ma túy, có khối lượng 0,21 gam Heroine, bị cáo N cất giấu lượng ma túy này trên người nhằm mục đích đem về nhà sử dụng. Trên đường đi bộ về nhà, khi về đến thôn D, xã M, tỉnh Lào Cai thì bị tổ công tác của Công an xã T bắt quả tang cùng vật chứng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ. Bị cáo Lý Thị N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy để thoả mãn nhu cầu của bản thân sẽ bị xử lý theo pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy bị cáo Lý Thị N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như bản

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm hại đến những quy định của Đảng và Nhà nước trong việc sản xuất, quản lý và sử dụng chất ma túy. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, việc tàng trữ sử dụng chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu bản thân đã cố ý thực hiện, do vậy cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo N đã khai nhận đầy đủ, rõ ràng về hành vi phạm tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng cho bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Lý Thị N trước khi phạm tội, đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái (cũ) xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, đến ngày 14/01/2020 chấp hành xong và đã được xóa án tích (Bản án số 08/2018/HS-ST ngày 27/3/2018), bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy thể hiện bị cáo là người có nhân thân chưa tốt.

Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh tài sản ngày 08/10/2025 và lời khai của bị cáo N tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo sinh sống cùng bố mẹ tại thôn E, xã M, tỉnh Lào Cai. Hộ gia đình Lý Thị N là hộ nghèo của xã M, tỉnh Lào Cai. Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, bản thân không có tài sản. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo N.

[4] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, với mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội đối với bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo có thời gian cai nghiện, đồng thời góp phần giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật và đấu tranh phòng ngừa tội phạm về tệ nạn xã hội. Tại phiên tòa Người bào chữa cho bị cáo N đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Lý Thị N 03 năm 03 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù; Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo từ 03 năm 06 tháng tù đến 03 năm 09 tháng tù. Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đối với bị cáo cho phù hợp.

[5] Về các vấn đề khác trong vụ án.

Về xử lý vật chứng: Số H thu giữ của Lý Thị N khi bắt quả tang có khối lượng là 0,21 gam, Phòng K Công an tỉnh L đã lấy 0,1 gam để làm mẫu giám

định không hoàn lại; 0,11 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định được đựng và niêm phong trong 01 phong bì niêm phong vật chứng do Phòng K Công an tỉnh L phát hành là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong + 02 mảnh nilon màu xanh không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

- Số tiền 50.000 đồng là số tiền bị cáo lao động mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo N.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme Note 60, màn hình cảm ứng màu xanh đen (đã qua sử dụng) thuộc sở hữu của bị cáo, bị cáo sử dụng để liên lạc hàng ngày, không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo N.

Theo lời khai của bị cáo N ngày 28/9/2025, bị cáo đã mua 01 gói Heroine với giá 20.000 đồng của một người nam giới không quen biết tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn E, xã M, tỉnh Lào Cai bị cáo đã sử dụng hết nên không xác định được khối lượng ma túy, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ đề điều tra xác minh làm rõ. Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh L đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức cảnh cáo đối với bị cáo Lý Thị N là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật.

Về nguồn gốc ma túy bị cáo N mua vào ngày 29/9/2025, bị cáo khai nhờ một người nữ giới không biết tên, tuổi, địa chỉ mua hộ ma túy, bị cáo không biết họ tên, địa chỉ của người phụ nữ này ở đâu do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ đề điều tra xác minh làm rõ.

[6] Về án phí: Bị cáo Lý Thị N là người bị kết án thuộc trường hợp phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuy nhiên do bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình là hộ nghèo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Thị N.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Thị N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lý Thị N **03 (ba)** năm **06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 30/9/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong do Phòng K Công an tỉnh L phát hành, bên trong có 0,11 gam Heroine còn lại sau khi lấy mẫu giám định; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong + 02 mảnh nilon màu xanh.

- Trả lại bị cáo Lý Thị N: Số tiền 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme Note 60, màn hình cảm ứng màu xanh đen (đã qua sử dụng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 28/01/2026 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L và Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 - Lào Cai).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Thị N.

5. Về quyền kháng cáo. Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo Lý Thị N có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- CSĐT Công an tỉnh Lào Cai;
- Phòng HSNV, THAHS Công an tỉnh Lào Cai;
- Hải Quan tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 4 - Lào Cai;
- Trại tạm giam;
- Phòng THADS khu vực 4 - Lào Cai;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Mù Cang Chải;
- Bị cáo; - Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Ngọc Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồi 13 giờ 30 phút, ngày 29/9/2025, tổ công tác phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh L phối hợp với Công an xã M, tỉnh Lào Cai đang làm nhiệm vụ tại thôn D, xã M, tỉnh Lào Cai đã phát hiện, bắt quả tang Lý Thị N về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của N 02 gói nilon màu xanh được hàn kín một đầu, bên trong đều chứa chất bột nén màu trắng; 50.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme Note 60, màn hình cảm ứng màu xanh đen (cũ đã qua sử dụng). Lý Thị N khai nhận chất bột nén màu trắng Công an đã thu giữ là Heroine của bản thân cất giấu nhằm mục đích sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, địa điểm, đồ vật tại thôn E, xã M, tỉnh Lào Cai đối với Lý Thị N. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Kết quả điều tra chứng minh được: Khoảng 11 giờ ngày 29/9/2025, N đi nhờ xe của một người không quen biết từ xã M đến khu vực thôn N, xã P, tỉnh Lào Cai để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, N gặp một người nữ giới không rõ tên, tuổi, địa chỉ. Qua nói chuyện N biết người nữ giới này biết nơi để mua ma túy nên N đã nhờ người này đi mua ma túy hộ và đưa cho người này 150.000 đồng. Người nữ giới này cầm tiền và đi đâu N không biết, khoảng 30 phút sau người này quay lại đưa cho N 02 gói ma túy. Sau khi mua được ma túy N đi bộ về nhà, trên đường về đến thôn D, xã M, tỉnh Lào Cai thì bị cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ. Ngoài ra ngày 28/9/2025 Lý Thị N đã mua 01 gói Heroine của một người nam giới không quen biết với giá 20.000 đồng tại đường liên thôn thuộc thôn E, xã M, tỉnh Lào Cai và đã sử dụng hết bằng hình thức hít.

Tại Kết luận giám định số 638/KL-KTHS ngày 06/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: Chất bột nén màu trắng trong 02 gói nilon màu xanh thu giữ khi bắt quả tang Lý Thị N ngày 29/9/2025 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 0,21 gam.

Tại Kết luận giám định số 642/KL-KTHS ngày 07/10/2025 của Phòng K Công an tỉnh L kết luận: 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng gửi giám định là tiền thật.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- 0,21 gam Heroine đã trích 0,1 gam để làm mẫu giám định. Khối lượng còn lại là 0,11 gam được cho vào túi nilon màu trắng và niêm phong lại vào một phong bì do Phòng K Công an tỉnh L phát hành. Mặt trước phong bì có ghi “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Lý Thị N – Sinh năm 1985 xảy ra tại thôn D, xã M, tỉnh Lào Cai ngày 29/9/2025” (sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín, có họ tên, chữ ký của các thành phần tham gia mở niêm phong, điểm chỉ ngón trỏ tay phải của Lý Thị N và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh L.

- Số tiền 50.000 đồng

- 02 (hai) vỏ phong bì đã mở niêm phong; 02 mảnh nilon màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme Note 60, màn hình cảm ứng màu xanh đen (đã qua sử dụng).

Vật chứng không thu giữ được: Mảnh giấy bạc và bật lửa gas bị cáo dùng để sử dụng ma túy bị cáo đã vứt bỏ nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

